

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 – PT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST

Ngày: 08-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – PT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh và ông Nguyễn Hữu Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 17 –

PT

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT tham gia phiên tòa: Bà Lê M
Tuyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – PT xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 27 tháng
11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 24
tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Quách Văn M, sinh ngày 30/11/1992 tại xã YT, tỉnh PT; Nơi cư trú: Xóm
ĐT, xã YT, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc:
Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn B
và bà Đinh Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày
27/3/2023 Tòa án nhân dân thị xã CT, tỉnh BP xử phạt 6 tháng tù về tội “Cho vay lãi
nặng trong giao dịch dân sự” (đã chấp hành xong); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ
ngày 07/8/2025 đến nay (Có mặt).

2. Bùi Tín D, sinh ngày 03/7/1984 tại xã YT, tỉnh PT; Nơi cư trú: Khu phố KC,
xã YT, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc:
Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C (đã
chết) và bà Bùi Thị M; Có vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012;
Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2025 đến nay (Có
mặt).

- Người làm chứng: Ông Trần Ngọc S sinh năm 1980 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 06/8/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Quách Văn M, trú tại xóm ĐT, xã YT, tỉnh PT đã đi nhờ xe mô tô của một người nam thanh niên không quen biết đến nhà Bùi Tín D, trú tại khu phố KC, xã YT, tỉnh PT để tìm mua ma túy. Tại đây M rủ D đi mua ma túy về để cùng sử dụng thì D đồng ý rồi M hỏi D có biết chỗ nào bán ma túy không thì D bảo có và M đưa cho D số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó D thuê một chiếc xe ô tô taxi rồi M, D đi đến khu vực bến xe Nho Quan thuộc xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy, khi đến nơi thì M và D nhìn thấy có một người nam thanh niên đang đứng ở gần cổng bến xe thì D bảo lái xe dừng xe lại rồi D đi bộ một mình đến lại gần người nam thanh niên trên (D, M không biết đặc điểm, họ tên cụ thể của người này) rồi mua ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy thì D quay lại xe ô tô rồi cùng M đi về nhà D ở khu phố KC, xã YT, tỉnh PT và trả tiền xe taxi số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khi về đến nhà thì D, M đi vào trong phòng ngủ của D rồi D đi đến khu vực góc tường gần tủ gỗ lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ dụng cụ này do D mua của một người không quen biết vào ngày 05/8/2025) rồi lấy ma túy ra xúc một ít cho vào trong cối và một ít cho vào một túi nilon cất vào trong túi quần phía sau bên phải của mình, số ma túy còn lại D đưa cho M cầm (M cầm rồi mang cất giấu vào trong một vỏ bao thuốc lá và để ở khu vực kệ gỗ trong phòng ngủ của D). Sau đó D lấy 02 chiếc bật lửa từ trong túi quần của mình ra để xuống dưới chiếu còn M đi đến khu vực kệ gỗ lấy 01 đoạn ống bằng kim loại ra để xuống chiếu (đoạn ống kim loại này do D mua của một người không quen biết ngày 05/8/2025 và cất ở khu vực kệ gỗ) rồi D cầm đoạn ống bằng kim loại lên cắm vào đầu bật lửa ga rồi bật, đốt phía dưới chiếc cối để cho ma túy bốc hơi thành khói rồi cầm ống hút cho vào miệng rồi hút khói chất ma túy qua đường hô hấp vào trong cơ thể, sau khi D sử dụng ma túy xong thì D bỏ bật lửa ga cùng bộ dụng cụ xuống chiếu rồi tiếp theo M cầm đoạn ống bằng kim loại lên cắm vào đầu bật lửa ga rồi bật, đốt phía dưới chiếc cối để cho ma túy bốc hơi thành khói rồi cầm ống hút cho vào miệng rồi hút khói chất ma túy qua đường hô hấp vào trong cơ thể. M và D sử dụng ma túy bằng hình thức như trên khoảng 03 đến 04 lần cho đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì sử dụng xong ma túy và nghỉ ngơi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì D ngủ dậy đi cắt tỉa cây ở quanh nhà một lúc rồi về nhà hỏi M còn ma túy không cho vào làm mấy khói, lúc này M hiểu ý của D rủ cùng sử dụng ma túy nên M đi đến khu vực kệ gỗ lấy số ma túy cất giấu trước đó ra lấy một ít ma túy cho vào cối rồi dùng bật lửa đốt phía dưới cối cho ma túy tan chảy ra và để xuống chiếu, số ma túy còn lại M mang cất giấu ở khu vực kệ gỗ trước

đó. Sau khi chuẩn bị ma túy xong thì M và D ngồi ở dưới chiếu chơi game thì đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày có Trần Ngọc S trú tại khu phố Tân Khánh, xã YT, tỉnh PT đến và đi vào trong phòng ngồi nghịch điện thoại. Cùng lúc này Tổ công tác Công an xã YT, tỉnh PT đến phát hiện bắt quả tang M và D đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp thu giữ của M và D tổng số: 1,694 gam (một phẩy sáu trăm chín mươi bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine (trong đó thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của D 0,48 gam (không phẩy bốn mươi tám gam) ma túy, loại Methamphetamine; thu giữ trên kệ gỗ 1,09 gam (một phẩy không chín gam) ma túy, loại Methamphetamine; Số lượng ma túy các bị can đã sử dụng xong còn lảng động lại trong vỏ nhựa là 0,124 gam (không phẩy một trăm hai mươi bốn gam) và một số vật chứng khác có liên quan phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 1233/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng ký hiệu A1 trong phong bì 1, một mặt có ghi "(1). Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025" gửi giám định có khối lượng 0,48 gam (không phẩy bốn mươi tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng ký hiệu A2 trong phong bì 2, một mặt có ghi "(5). Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025" gửi giám định có khối lượng 1,09 gam (một phẩy không chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 6128/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

+ Chất lỏng trong lọ nhựa gửi giám định là dung dịch Methamphetamine, thể tích mẫu là 45,0ml; nồng độ Methamphetamine là 2,76mg/ml; khối lượng Methamphetamine là 0,124g (không phẩy một trăm hai mươi bốn gam).

+ Chất tinh thể màu trắng ở đáy ống thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng bám dính ít, không xác định được khối lượng mẫu.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Bùi Tín D, Quách Văn M (ký hiệu M1 và M2) gửi giám định.

+ Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Ngọc Sơn (ký hiệu M3) gửi giám định.

Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh PT đã tạm giữ:

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Raison ICE CAFÉ màu xanh được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12PROMAX màu trắng, cũ đã qua sử dụng được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Điện thoại IPHONE 12PROMAX thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus màu đỏ-trắng đã bị vỡ màn hình góc trên, cũ đã qua sử dụng được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Điện thoại IPHONE 7 Plus thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu vàng- trắng, cũ đã qua sử dụng được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Điện thoại IPHONE 6S Plus thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 (một) ống kim loại một đầu gắn nhựa trên thân có đục lỗ được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Điện thoại IPHONE 7 Plus thu giữ của Quách Văn M ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu đen, cũ đã qua sử dụng được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Điện thoại IPHONE 11 thu giữ của Quách Văn M ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 1: Mẫu A1. Ở phía trên các mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT.

+ 01 hộp niêm phong “Mẫu vật hoàn trả số 6128/C09 (TT2)” theo kết luận giám định số: 6128/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Ở phía ngoài hộp được dán các dải giấy có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

+ 01 chiếu nhựa màu vàng đỏ kích thước 2mx2,8m cũ đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định”. Vụ: Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 2: Mẫu A2. Ở phía trên các mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT.

Tất cả số vật chứng trên chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – PT bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSKV17 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT truy tố bị cáo Quách Văn M và bị cáo Bùi Tín D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* *Về tội danh:* Đề nghị tuyên bố bị cáo Quách Văn M và Bùi Tín D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Về hình phạt chính:*

- Đối với bị cáo Quách Văn M: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với bị cáo Bùi Tín D: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy, từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

* *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Raison ICE CAFÉ màu xanh; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ cũ đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu gắn nhựa trên thân có đục lỗ; 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 1: Mẫu A1; 01 hộp niêm phong “Mẫu vật hoàn trả số 6128/C09 (TT2)” theo kết luận giám định số: 6128/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; 01 chiếu nhựa màu vàng đỏ kích thước 2mx2,8m cũ đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định”. Vụ: Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 2: Mẫu A2, đây là những tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Tín D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12PROMAX màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus màu đỏ-trắng đã bị vỡ màn hình góc trên, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu vàng- trắng, cũ đã qua sử dụng. Đây là những tài sản của bị cáo Bùi Tín D, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Quách Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu đen, cũ đã qua sử dụng. Đây là những tài sản của bị cáo Quách Văn M, không liên quan đến hành vi phạm tội.

c) Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Phần tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT truy tố.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện điều hợp pháp và đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Trần Ngọc Sơn. Xét thấy người làm chứng được triệu tập hợp lệ, đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, vì vậy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau: Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 06/8/2025 tại nhà ở của Bùi Tín D, sinh năm 1984, trú tại khu phố KC, xã YT, tỉnh PT, tổ công tác công an xã Yên Thủy, tỉnh PT phát hiện bắt quả tang bị cáo Bùi Tín D, bị cáo Quách Văn M có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy các bị cáo đã sử dụng đọng lại là 0,124 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Quách Văn M, Bùi Tín D đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Bùi Tín D còn tàng trữ 0,48 gam ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo Quách Văn M còn tàng trữ 1,09 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng số ma túy bị cáo D và bị cáo M tàng trữ là 1,57 gam, đều với mục đích sử dụng cho bản thân cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT đối với các bị cáo Quách Văn M, Bùi Tín D là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý độc quyền chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, làm nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Để có cơ sở khi quyết định hình phạt cần xem xét đến vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Quách Văn M đóng vai trò là người khởi xướng, chuẩn bị tiền mua ma túy, cùng đi mua ma túy. Bị cáo Bùi Tín D đóng vai trò là người giúp sức tích cực, đi

mua ma túy, cung cấp địa điểm, công cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo Quách Văn M phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Bùi Tín D mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Quách Văn M có nhân thân xấu, ngày 27/3/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã CT, tỉnh BP xử phạt 6 tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Bị cáo Bùi Tín D có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, riêng bị cáo Bùi Tín D có bà nội là bà Bùi Thị Mão được tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng, có bố là ông Bùi Văn Chiến nhiều năm được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp huyện, lao động tiên tiến, có mẹ là bà Bùi Thị M có nhiều năm được giấy khen đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về vật chứng, các vật chứng cần phải trả lại, phải tiêu hủy là có căn cứ pháp luật do đó cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – PT đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Tín D ngày 06/8/2025. Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh PT đã tiến hành điều tra, xác M tuy nhiên do bị cáo Bùi Tín D không biết nhân thân, lai lịch của người này nên đến thời điểm hiện tại Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được người trên là ai, ở đâu. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh PT sẽ tiếp tục xác M làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là hợp lý.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Quách Văn M năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh PT đã tiến hành điều tra, xác M tuy nhiên do bị cáo Quách Văn M không biết nhân thân, lai lịch của người này nên đến thời điểm hiện tại Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được người trên là ai, ở đâu. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh PT sẽ tiếp tục xác M làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là hợp lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Quách Văn M và bị cáo Bùi Tín D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn M 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn M 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Quách Văn M phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Tín D 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Tín D 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Bùi Tín D phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Raison ICE CAFÉ màu xanh được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ cũ đã qua sử dụng; bật lửa ga bằng nhựa màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu gắn nhựa trên thân có đục lỗ được niêm phong vào một phong bì bằng giấy được dán kín, một mặt của phong bì có ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Bùi Tín D ngày 06/8/2025”. Ở phía trên các mép dán của phong bì chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và con dấu tròn đỏ của Công an xã YT, tỉnh PT.

+ 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 1: Mẫu A1. Ở phía trên các mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT.

+ 01 hộp niêm phong “Mẫu vật hoàn trả số 6128/C09 (TT2)” theo kết luận giám định số: 6128/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Ở phía ngoài hộp được dán các dải giấy có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

+ 01 chiếu nhựa màu vàng đỏ kích thước 2mx2,8m cũ đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì niêm phong “Mẫu vật còn lại sau giám định”. Vụ: Vụ Bùi Tín D, Quách Văn M – Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xảy ra ngày 06 tháng 8 năm 2025. Tại: xã YT, tỉnh PT. Phong bì 2: Mẫu A2. Ở phía trên các mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Tín D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12PROMAX màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus màu đỏ-trắng đã bị vỡ màn hình góc trên; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu vàng- trắng.

- Trả lại cho bị cáo Quách Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu đen.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án khu vực 17, tỉnh PT theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2025.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quách Văn M và bị cáo Bùi Tín D mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh PT;
- Sở tư pháp tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND khu vực 17 – PT;
- Công an tỉnh PT;
- Thi hành án dân sự tỉnh PT;
- Phòng THADS khu vực 17 – PT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Hà

